

Hồ Chí Minh - nhà cách mạng quốc tế vĩ đại

PGS, TS. TRẦN THỊ MINH TUYẾT

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: tuyetminh1612@gmail.com

Nhận ngày 20 tháng 12 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 01 năm 2024.

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xuất hiện trên vũ đài chính trị thế giới không chỉ với tư cách người anh hùng giải phóng dân tộc của Việt Nam mà còn là nhà cách mạng quốc tế lão luyện. Để chứng minh tư cách "nhà cách mạng quốc tế" của Hồ Chí Minh, tác giả tập trung phân tích quá trình hoạt động quốc tế phong phú, tư duy quốc tế hiện đại và những đóng góp to lớn của Hồ Chí Minh đối với tiến trình cách mạng thế giới. Từ đó, tác giả muốn khẳng định uy tín và vị thế đặc biệt quan trọng của Hồ Chí Minh đối với nhân loại.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, nhà cách mạng, quốc tế.

Abstract: President Ho Chi Minh appeared on the political stage globally not only as the hero of Vietnam's national liberation but also as an experienced international revolutionary. To prove Ho Chi Minh's title as an "international revolutionary," the author focuses on analyzing his diverse international activities, modern international thinking, and significant contributions to the global revolutionary process. Accordingly, the author aims to affirm Ho Chi Minh's credibility and crucial position for humanity.

Keywords: Ho Chi Minh, revolutionary, international.

Với gần 6 thập kỷ hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi một chặng đường dài từ dân tộc đến với nhân loại cả về mặt địa lý lẫn tư tưởng và tầm ảnh hưởng. Người không chỉ là anh hùng giải phóng dân tộc mà còn là chiến sỹ quốc tế đấu tranh không mệt mỏi cho sự nghiệp giải phóng con người. Đây chính là điểm khác biệt trong con đường cách mạng của Người so với con đường cứu nước của cha anh và của nhiều nhà yêu nước cùng thời. Với những đóng góp to lớn, uy tín và đạo đức của mình, tên tuổi Hồ Chí Minh được khắc ghi không chỉ trong tâm khảm của nhân dân Việt Nam mà còn của nhân dân thế giới.

1. Hồ Chí Minh - nhà hoạt động quốc tế đầy trải nghiệm

Hồ Chí Minh tìm đường sang phương Tây khi Việt Nam đã là thuộc địa của Pháp. Từ thân phận của một người dân mất nước trở thành một người yêu nước, từ một người tìm đường cứu nước trở thành một chiến sỹ quốc tế đấu tranh cho sự nghiệp

giải phóng các dân tộc thuộc địa... là những bước phát triển hợp logic trong cuộc đời của nhà ái quốc vĩ đại Hồ Chí Minh. Thực tiễn cách mạng và lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin đã giúp Người hiểu rằng: Trong thời đại mới, muốn cứu nước thì phải liên kết lực lượng; người yêu nước tất yếu phải trở thành chiến sỹ quốc tế. Từ nhận thức biến thành hành động, hoạt động quốc tế của Hồ Chí Minh nổi lên một số điểm độc đáo sau đây.

Thứ nhất, Hồ Chí Minh có 30 năm hoạt động ở nước ngoài, đã tham gia vào phong trào cách mạng của nhiều nước và hoạt động trong tổ chức cao nhất của phong trào cộng sản thế giới là Quốc tế III - Quốc tế Cộng sản.

Vào đầu thế kỷ XX, thế giới còn khá cách biệt nhưng với nghề thủy thủ, Hồ Chí Minh là một nhà hoạt động chính trị đã đi nhiều nhất, có vốn hiểu biết phong phú nhất về thực tế của các thuộc địa cũng như của các nước tư bản đế quốc chủ yếu trong những thập niên đầu thế kỷ XX⁽¹⁾. Sau nhiều năm

bôn ba kiếm sống và học hỏi, cuộc đời hoạt động chính trị của Hồ Chí Minh bắt đầu bằng việc ra nhập Đảng Xã hội Pháp (đầu năm 1919) khi nhận thấy đây là tổ chức duy nhất ở Pháp bên vực đất nước tôi, là tổ chức duy nhất theo đuổi lý tưởng cao quý của Đại cách mạng Pháp: TỰ DO, BÌNH ĐẲNG, BÁC ÁI⁽²⁾. Việc tham gia vào tổ chức chính trị tiên bộ nhất nước Pháp đã giúp Hồ Chí Minh không chỉ nhanh chóng nâng cao hiểu biết về các vấn đề chính trị - xã hội mà còn thiết lập được mối quan hệ gần gũi với các yếu nhân của Đảng Xã hội Pháp và Đảng Cộng sản Pháp sau này. Từ đó, quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng Pháp bắt đầu được thiết lập.

Sự kiện mang tính bước ngoặt để Nguyễn Ái Quốc (tên gọi của Hồ Chí Minh lúc đó) từ một người yêu nước trở thành nhà cách mạng chuyên nghiệp của Quốc tế III chính là việc Người đọc bản Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa. Tựa như người đi đường đang khát mà có nước uống, đang đói mà có cơm ăn⁽³⁾, quan điểm của Lênin về quyền dân tộc tự quyết, về sự cần thiết phải liên minh giữa cách mạng thuộc địa và phong trào công nhân thế giới, về vai trò của Quốc tế III trong việc ủng hộ nhân dân các nước thuộc địa... đã soi chiếu cho Hồ Chí Minh con đường cứu nước - con đường cách mạng vô sản. Từ đây, Người hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba⁽⁴⁾. Với tâm thế đó, Người cùng với các đồng chí khác đã tuyên bố thành lập Phân bộ Pháp của Quốc tế Cộng sản. Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhận xét: Bây giờ nghĩ lại, tôi thấy thật lạ lùng là một người Việt Nam trẻ tuổi, vừa đến Thủ đô Pari không bao lâu, đã thâm nhập ngay được vào đời sống chính trị tại đó, làm những việc cực kỳ quan trọng đối với dân tộc mình, đối với các dân tộc thuộc địa và góp phần hình thành chính đảng cách mạng của giai cấp công nhân Pháp⁽⁵⁾.

Trở thành người cộng sản đầu tiên của dân tộc Việt Nam, Hồ Chí Minh nỗ lực làm cho Đảng Cộng sản Pháp quan tâm đến vấn đề thuộc địa theo đúng tinh thần của Lênin. Sự nhiệt tình và sự am hiểu sâu sắc vấn đề thuộc địa của Hồ Chí Minh đã được Quốc tế Cộng sản biết đến và Người được Đảng Cộng sản Pháp cử sang Liên Xô tham dự Đại hội V

Quốc tế Cộng sản. Ở Liên Xô, Người tham dự Hội nghị Nông dân Quốc tế và được bầu vào Đoàn Chủ tịch của tổ chức này. Tháng 4/1924, Hồ Chí Minh được nhận vào làm cán bộ của Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản. Tham gia Đại hội V Quốc tế Cộng sản (17/6 - 9/7/1924) với tư cách không chỉ là đại biểu của Đông Dương mà còn là đại diện cho các nước thuộc địa của đế quốc Pháp, khi phát biểu tại nhiều phiên họp, Hồ Chí Minh nhấn mạnh tầm quan trọng của cách mạng thuộc địa và trách nhiệm phải giúp đỡ cách mạng thuộc địa của các Đảng Cộng sản Tây Âu.

Sau hơn một năm sống, học tập và hoạt động ở Liên Xô - trung tâm cách mạng thế giới, được làm việc ở Quốc tế Cộng sản bên cạnh các nhà cách mạng lỗi lạc, Hồ Chí Minh đã trưởng thành về mọi mặt và Người muốn đem những hiểu biết, kinh nghiệm của mình góp phần vào cuộc đấu tranh của các dân tộc châu Á, trước hết là Đông Dương. Mong muốn của Người được chấp thuận và cuối tháng 10/1924, với tư cách là cán bộ Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản, Ủy viên Đoàn chủ tịch Quốc tế Nông dân, Người về Quảng Châu - Trung Quốc để theo dõi và chỉ đạo phong trào cách mạng ở một số nước châu Á. Năm 1928 - 1929, Người còn đến Thái Lan để xây dựng phong trào cách mạng ở đó và chỉ đạo cuộc đấu tranh ở Việt Nam thông qua lực lượng Việt Kiều. Trong điều kiện chín muồi, với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản, đầu năm 1930, Hồ Chí Minh đã thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và tháng 4/1931, Ban chấp hành Quốc tế Cộng sản quyết định công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là chi bộ độc lập trực thuộc Quốc tế Cộng sản. Mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và Quốc tế Cộng sản chính thức được thiết lập là do công lao của Hồ Chí Minh.

Theo bước chân của Hồ Chí Minh trong 30 năm hoạt động quốc tế, phong trào cách mạng của nhiều nước đã được nhen nhóm, phát triển theo đường lối của Quốc tế III. Mặt khác, mỗi chặng đường cách mạng và sự trải nghiệm thực tiễn ở mỗi nước cũng mang lại cho Hồ Chí Minh nhiều kinh nghiệm, làm cho Người trở thành một hiện tượng đa văn hóa và thành bạn chiến đấu của tất cả những lãnh tụ cộng sản vĩ đại trong thời đại của Người⁽⁶⁾.

Thứ hai, Hồ Chí Minh là nhà cách mạng luôn gắn kết lợi ích dân tộc với lợi ích nhân loại.

Đi qua nhiều nước thuộc địa, phụ thuộc và sống ở các nước tư bản phát triển như Pháp, Mỹ, Anh, Hồ Chí Minh có điều kiện so sánh, trải nghiệm, học hỏi để mở rộng tầm mắt. Đặt chân đến các nước thuộc địa, thân phận đau khổ của nhân dân ở đó làm gia tăng trong Hồ Chí Minh sự đồng cảm, nỗi uất hận và ý tưởng liên kết các dân tộc bị áp bức. Đặt chân đến các nước tư bản phát triển, Người nhận ra nhân dân lao động ở đó cũng rất khổ cực. Từ đó, Người rút ra kết luận: "Dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị bóc lột. Mà cũng chỉ có một mối tình hữu ái là thật mà thôi: tình hữu ái vô sản"⁽⁷⁾. Người cũng nhận ra rằng: Cội nguồn đau khổ của nhân loại là ở các nước đế quốc và giải phóng dân tộc khỏi ách độ hộ của chủ nghĩa đế quốc không chỉ là nhu cầu cháy bỏng của dân tộc Việt Nam. Vậy là, Người đã đi từ ý thức dân tộc đến ý thức giai cấp; từ tầm nhìn quốc gia đến tầm nhìn quốc tế. Nếu chủ nghĩa yêu nước đã thôi thúc Người đi ra nước ngoài thì quá trình sống, hoạt động ở nước ngoài đã nâng tình thương đồng bào thành tình thương đồng loại. Thấu hiểu rằng chủ nghĩa yêu nước chân chính không bao giờ tách rời khỏi chủ nghĩa quốc tế trong sáng, Hồ Chí Minh hướng tới mục tiêu "giải phóng loài người"⁽⁸⁾, đấu tranh cho quyền bình đẳng của mọi dân tộc trên thế giới. Sau này, Hồ Chí Minh cũng khẳng định mục đích "kép" của cuộc kháng chiến chống Mỹ: "Vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì lợi ích của phe xã hội chủ nghĩa, của các dân tộc bị áp bức và của cả loài người tiến bộ, chúng ta đang chiến đấu và chiến thắng một kẻ thù hung ác nhất trên thế giới"⁽⁹⁾. Việc gắn kết lợi ích dân tộc với lợi ích nhân loại đã làm nên tầm vóc quốc tế, ảnh hưởng quốc tế của Hồ Chí Minh.

Thứ ba, Hồ Chí Minh đã sáng lập các tổ chức quốc tế để đoàn kết các dân tộc thuộc địa.

Các nước đế quốc vốn đã có sức mạnh kinh tế - quân sự hùng hậu lại còn có sự liên kết lực lượng nên đã mạnh càng thêm mạnh. Trong khi đó, do hậu quả của chính sách "chia để trị" của thế lực đế quốc, do điều kiện kinh tế kém phát triển, cuộc đấu tranh của các dân tộc thuộc địa dễ dàng bị đàn áp. Yêu

cầu đặt ra là phải liên kết lực lượng nên Hồ Chí Minh kêu gọi: "Vì nền hòa bình thế giới, vì tự do và ấm no, những người bị bóc lột thuộc mọi chủng tộc cần đoàn kết lại và chống bọn áp bức"⁽¹⁰⁾.

Để hiện thực hóa mong muốn đó, Hồ Chí Minh tham gia thành lập Hội liên hiệp thuộc địa tại Pháp vào năm 1921. Từ đây, phạm vi hoạt động của Hồ Chí Minh không giới hạn trong Hội Việt kiều hay trong Đảng Cộng sản Pháp mà đã mở rộng sang cộng đồng người dân các nước thuộc địa. Cũng từ đây, Người dần dần được xác nhận là chiến sỹ quốc tế, người lãnh đạo phong trào giải phóng các dân tộc đang là thuộc địa của Pháp. Đoàn kết các dân tộc bị áp bức là chủ trương nhất quán của Hồ Chí Minh nên về đến Quảng Châu - Trung Quốc, năm 1924, Người tiếp tục thành lập Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông. Đây chính là hình thức sơ khai của mặt trận thống nhất các dân tộc bị áp bức theo khuynh hướng vô sản - một bước phát triển mới trong phong trào cách mạng thế giới.

Phải nói thêm rằng: Chủ trương đoàn kết các dân tộc bị áp bức của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh không chỉ xuất phát từ mục tiêu chính trị mà còn từ sự đồng cảm, nỗi xót thương đối với những người cùng cảnh ngộ. Năm 1923, nhà thơ Xô viết Ôxip Mandenxtam đã nhìn thấy ở Nguyễn Ái Quốc biểu tượng của tình đoàn kết các dân tộc: "Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm âm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như nghe thấy được ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mệnh mông của tình hữu ái toàn thế giới"⁽¹¹⁾.

Thứ tư, Hồ Chí Minh là nhà cách mạng trung thành của Quốc tế III - Quốc tế Cộng sản và luôn nỗ lực thiết lập tình đoàn kết giữa Việt Nam và các dân tộc khác.

Trong 30 năm hoạt động quốc tế thì đã có 20 năm Hồ Chí Minh gắn bó với Quốc tế III. Là người Cộng sản đầu tiên ở các nước Đông Dương hoạt động trong cơ quan lãnh đạo cao nhất của phong trào cộng sản thế giới, Hồ Chí Minh luôn tin tưởng và trung thành với tổ chức của mình. Người đã có công lớn trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và uy tín của Quốc tế III vào Đông Dương cũng như vào các nước khác. Người khẳng định "An Nam muốn cách mạng 'hành công, thì tất phải nhờ Đệ tam

Quốc tế⁽¹²⁾ và "Đệ tam Quốc tế là một Đảng Cộng sản thế giới"⁽¹³⁾. Dù hoạt động ở đâu, Người cũng luôn giữ liên lạc chặt chẽ với tổ chức. Ngay cả khi bị các đồng chí của mình quy chụp là nhà "dân tộc chủ nghĩa", Người vẫn hết sức bảo vệ Liên Xô, tôn trọng và phục tùng quyết định của cấp trên. Thông qua các báo cáo thường kỳ của Người, Quốc tế III nắm được tình hình ở Trung Quốc, ở các nước Đông Nam Á và các nước khác để có phương hướng chỉ đạo kịp thời.

Sự gắn kết với phong trào cách mạng thế giới đã được Hồ Chí Minh duy trì cả khi đã về Việt Nam hoạt động (tháng 1/năm 1941). Mặt trận Việt Minh do Người thành lập đã đứng về phe đồng minh để chống phát xít, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân các nước thuộc địa đấu tranh giành độc lập. Khi Việt Nam tuyên bố độc lập (tháng 9/ năm 1945), Hồ Chí Minh đã tiến hành các hoạt động quốc tế với tư cách là nguyên thủ của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người nỗ lực xây đắp tình đoàn kết giữa 3 dân tộc Đông Dương, thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là Liên Xô và Trung quốc, thiết lập quan hệ hữu nghị xây dựng tình đoàn kết với các nước châu Á như Ấn độ, Miến Điện, Indônêxia, tích cực ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc ở Á - Phi - Mỹ La tinh, tích cực tham gia phong trào Không liên kết.

Trong gần 60 năm hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã đặt chân lên hơn 50 quốc gia ở 4 châu lục là Á, Âu, Phi, Mỹ. Vì thế, Người được mệnh danh là "sứ giả" của hòa bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc.

2. Tầm nhìn vượt trội của Hồ Chí Minh về các vấn đề quốc tế

Hồ Chí Minh trở thành nhà cách mạng quốc tế nổi tiếng vì hoạt động của Người được dẫn dắt bởi hệ thống quan điểm đúng đắn về quan hệ quốc tế.

Trước hết, Hồ Chí Minh hiểu rõ sự liên kết của thế giới và chủ động khai thác yếu tố quốc tế cho công cuộc giải phóng dân tộc. Người hiểu rằng, "các cuộc đấu tranh cách mạng của các dân tộc, bất kỳ gần hay xa, to hay nhỏ đều có quan hệ với nhau"⁽¹⁴⁾. Vì thế, dù coi "chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước"⁽¹⁵⁾, Hồ Chí Minh vẫn khẳng định: Muốn thắng chủ nghĩa thực dân để giành lại độc lập dân

tộc, cần phải thực hiện chiến lược đoàn kết quốc tế rộng rãi. Khi Người nói "cách mệnh An Nam cũng là một bộ phận của cách mệnh thế giới"⁽¹⁶⁾ thì đây là quy luật chung của mọi nước chứ không phải của riêng Việt Nam. Với chủ trương kết hợp đoàn kết dân tộc với đoàn kết quốc tế, Hồ Chí Minh đã giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa dân tộc và quốc tế, tự lực và ngoại viện. Đây là điểm rất mới trong tư duy chính trị của Hồ Chí Minh so với nhiều nhà yêu nước tiền bối và cùng thời.

Hồ Chí Minh có nhận thức đúng đắn về vấn đề bạn - thù. Trong mọi cuộc cách mạng, nếu mơ hồ về vấn bạn - thù thì hậu quả khôn lường. Hồ Chí Minh đã vượt qua quan điểm "chừng nào còn cỏ nước Nam thì còn người Nam đánh Tây" của các nhà yêu nước Việt Nam cũng như thuyết Đại Đông Á đang thịnh hành đầu thế kỷ XX để đưa ra một quan điểm mới: Chủ nghĩa đế quốc ở đâu cũng là thù và nhân dân lao động ở đâu cũng là bạn. Vì thế, Người ra sức chống thực dân Pháp ở Việt Nam nhưng thực lòng yêu văn hóa Pháp, chống chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam nhưng đề cao văn hóa Mỹ. Người phân biệt rõ nhân dân và chính phủ hiếu chiến, luôn bày tỏ sự tin cậy vào lương tri, lòng yêu chuộng hòa bình của nhân dân các nước đối phương. Bằng cách này, Hồ Chí Minh đã làm cho kẻ thù bị lên án ngay trên nước mình và Việt Nam thì nhận được sự ủng hộ của đông đảo nhân dân tiến bộ Pháp và Mỹ. Đó là điều chưa từng có trong lịch sử chiến tranh nhân loại.

Trong quan hệ quốc tế, người cộng sản Hồ Chí Minh không bị chi phối bởi ý thức hệ - một đặc trưng của giai đoạn lịch sử lúc đó. Người cho rằng, "các nước dù chế độ xã hội khác nhau và hình thái ý thức khác nhau cũng đều có thể chung sống hòa bình được"⁽¹⁷⁾. Rất bản lĩnh và rất sáng suốt, Người tuyên bố: Việt Nam sẵn sàng "làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai"⁽¹⁸⁾. Sớm có tư tưởng hội nhập và hợp tác quốc tế nên nhiều lần Người đã khẳng định: "Đối với các nước dân chủ, nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực"⁽¹⁹⁾. Trong lĩnh vực kinh tế, Hồ Chí Minh tuyên bố sẽ "giao dịch với tất cả các nước nào trên thế giới muốn giao dịch với Việt Nam một cách thật thà"⁽²⁰⁾. Người

thể hiện rõ tinh thần khoan dung văn hóa, tôn trọng những giá trị khác biệt. Với quan điểm tìm sự thống nhất trong đa dạng, Hồ Chí Minh là người có tư duy quốc tế rất hiện đại.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp nói rất đúng rằng: Ngày nay, điều Bác nói đã trở thành chân lý phổ biến, đơn giản như bao chân lý khác. Nhưng cách đây 50 năm, tìm ra chân lý ấy là một sự sáng láng thiên tài^[21].

3. Công hiến của Hồ Chí Minh đối với cách mạng thế giới và tiến trình lịch sử nhân loại

Hồ Chí Minh được tạp chí Time bình chọn là một trong 100 nhân vật có ảnh hưởng nhất trong lịch sử; UNESCO thì tôn vinh Người vừa là anh hùng giải phóng dân tộc, vừa là nhà văn hóa kiệt xuất. Sự thừa nhận của thế giới xuất phát từ những công lao của Hồ Chí Minh đối với lịch sử nhân loại. Đáng lưu ý hơn cả là những công hiến sau đây.

Một là, Hồ Chí Minh đã làm giàu cho chủ nghĩa Mác - Lênin bằng hệ thống quan điểm hết sức sáng tạo.

Hồ Chí Minh là một trong những nhà lý luận của phong trào cộng sản quốc tế. Một loạt các quan điểm của Người như về chủ nghĩa đế quốc như con đĩa 2 vôi, về tầm quan trọng của cách mạng thuộc địa và của chủ nghĩa dân tộc chân chính, về tính chủ động của cách mạng thuộc địa, về khả năng thắng lợi của cách mạng thuộc địa so với cách mạng ở chính quốc, về chủ trương đại đoàn kết toàn dân tộc... đều là những công hiến vô giá đối với kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Ở thời điểm Quốc tế Cộng sản và các Đảng Cộng sản ở Tây Âu đang nhấn mạnh sự lệ thuộc của cách mạng thuộc địa vào cách mạng chính quốc, quan điểm của Hồ Chí Minh là một sự phản biện mạnh mẽ, dũng cảm và lịch sử đã chứng minh rằng: Người hoàn toàn đúng.

Hồ Chí Minh không chỉ hoạt động ở châu Âu mà còn hoạt động ở châu Á như Trung Quốc, Thái Lan; không chỉ tìm hiểu xã hội tư bản mà còn nghiên cứu tình hình của Ấn Độ, Triều Tiên và nhiều nước khác. Sự am hiểu thực tiễn nhiều nơi đã giúp Người tìm ra điểm tương đồng và khác biệt giữa xã hội tư bản và xã hội thuộc địa, giữa châu Âu và châu Á. Nhờ đó, Người đưa ra một luận điểm hết sức mới

mẻ: Chủ nghĩa Cộng sản thâm nhập vào châu Á dễ dàng hơn vào châu Âu^[22] và phải bổ sung chủ nghĩa Mác bằng dân tộc học phương Đông^[23]. Cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là khoa học và cách mạng mà còn là đạo đức và văn hóa, Người yêu cầu: Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình, có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được^[24]. Có vô vàn bằng chứng về sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin của Hồ Chí Minh. Vì thế, đối thủ của Người là Robert Mc Namara - bộ trưởng Bộ quốc phòng Hoa Kỳ (1961-1968) phải thừa nhận rằng: Trong số các lãnh tụ cộng sản của thế kỷ hai mươi. Hồ Chí Minh được coi là một trong những người ít xơ cứng nhất bởi giáo điều cộng sản^[25].

Hai là, Hồ Chí Minh có công lao to lớn trong việc làm cho Quốc tế Cộng sản và các Đảng Cộng sản ở Tây Âu quan tâm hơn đến cách mạng thuộc địa.

Xuất thân từ một nước thuộc địa, Hồ Chí Minh sớm nhận ra tầm quan trọng của cách mạng thuộc địa và sự gắn bó chặt chẽ giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa và cách mạng ở chính quốc. Người khẳng định: Trong thời đại ngày nay, cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản trong phạm vi toàn thế giới^[26]. Để thuyết phục các Đảng Cộng sản ủng hộ cách mạng thuộc địa nói chung và cách mạng Việt Nam nói riêng, Hồ Chí Minh đưa ra một luận điểm mang tính chân lý: Một dân tộc đi đàn áp một dân tộc khác thì không thể có tự do. Người còn nói rõ rằng: Nếu các đảng cộng sản ở Tây Âu chưa thực sự ủng hộ cách mạng thuộc địa thì cuộc đấu tranh ở chính quốc không khác gì đánh chết rắn bằng đuôi^[27]. Người đã không bỏ lỡ một cơ hội nào để tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân và thức tỉnh các đồng chí của mình về trách nhiệm giúp đỡ thuộc địa. Những luận điểm đúng đắn và thái độ nhiệt thành, quyết liệt của Người cũng được các Đảng Cộng sản và Quốc tế Cộng sản phần nào lưu ý. Đảng Cộng sản Pháp đã thành lập Ban nghiên cứu thuộc địa và Hồ Chí Minh trở thành Trưởng tiểu ban nghiên cứu về Đông Dương; nghị quyết của Đại hội V (1924), Đại hội VI (1928) của Quốc tế Cộng sản đều có

những nội dung riêng về cách mạng thuộc địa. Bằng nhiệt huyết và tài năng của mình, Hồ Chí Minh cố gắng đưa khẩu hiệu "Vô sản các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại" của Lênin trở thành đường lối của các đảng Cộng sản và đi vào thực tiễn.

Ba là, Hồ Chí Minh là chiến sỹ tiên phong trên mặt trận chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân và mang lại cho nhân loại niềm tin vào sức mạnh của chính nghĩa.

Chủ nghĩa thực dân là một "vết nhoe" trong lịch sử nhân loại vì nó hạ nhục con người, đưa con người xuống hàng con vật. Hồ Chí Minh là đại diện của các dân tộc bị áp bức đấu tranh cho quyền được làm người, cho một thế giới không có chiến tranh, áp bức và bất công.

Mặt khác, dù tha thiết kêu gọi sự giúp đỡ của giai cấp vô sản chính quốc, Hồ Chí Minh vẫn khẳng định cách mạng thuộc địa cần phải tiến hành một cách chủ động. Người viết: "Công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em"⁽²⁸⁾. Người còn nói rõ: "Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập"⁽²⁹⁾. Dưới sự dẫn dắt của Người, Việt Nam không chỉ trở thành dân tộc tiên phong trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc mà thắng lợi của nhân dân Việt Nam còn làm tan vỡ hệ thống thuộc địa, làm thất bại chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên quy mô toàn thế giới. Vì thế, Hồ Chí Minh được mệnh danh là người đã "góp phần biến đổi bản đồ thế giới. Người đã đẩy bánh xe lịch sử theo hướng tiến bộ"⁽³⁰⁾.

Thắng lợi của các cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Hồ Chí Minh đã chứng minh cho thế giới thấy rằng: Khi một dân tộc đồng lòng chiến đấu để bảo vệ nền độc lập của mình thì không một kẻ nào có thể thắng được, dù kẻ đó rất giàu có về tiềm lực vật chất. Bằng cách đó, Hồ Chí Minh đã mang lại cho những con người đang đấu tranh để loại bỏ bất công trên trái đất niềm tin vào thắng lợi của sự nghiệp mà họ đang theo đuổi.

Bốn là, Hồ Chí Minh là người nỗ lực thiết lập tình đoàn kết giữa các dân tộc, giữa các Đảng Cộng sản để xây dựng một thế giới hòa bình.

Đối với Hồ Chí Minh, sự quan tâm, tình yêu

đối với con người không bị bó hẹp bởi ranh giới địa lý. Người từng viết: "Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người"⁽³¹⁾. Thực chất thì giữa những con người, sau khi gạt bỏ rào cản giai cấp, dân tộc thì cái còn lại là tính người, tình người. Vì thế, Người chủ trương đoàn kết với nhân dân toàn thế giới. Ngay từ khi hoạt động bên Pháp, Người đã hiểu rằng: "Trong cuộc đấu tranh của chúng ta, chúng ta không cô độc," vì những người Pháp dân chủ, những người Pháp chân chính, đứng bên cạnh chúng ta"⁽³²⁾. Tin vào tính thiện và lòng yêu chuộng hòa bình của con người nên ở mọi thời điểm, Hồ Chí Minh đều nỗ lực xây đắp tình đoàn kết giữa các dân tộc. Ngay sau cách mạng Tháng Tám, Người đã chỉ đạo thành lập Ban quốc tế nhân dân và các Hội hữu nghị để tạo dựng quan hệ hữu nghị giữa nhân dân các nước. Về mặt Nhà nước, Người chủ trương thiết lập quan hệ ngoại giao rộng rãi.

Rất coi trọng sự đoàn kết trong phong trào cộng sản quốc tế nên khi giữa Liên Xô và Trung Quốc xuất hiện mâu thuẫn, Người tha thiết kêu gọi: "Để đánh thắng kẻ thù chung, chúng ta nhất định phải đoàn kết chặt chẽ. Đoàn kết là sức mạnh vô địch của chúng ta"⁽³³⁾. Hồ Chí Minh cũng hết sức bản lĩnh trong việc cân bằng mối quan hệ giữa Liên Xô - Trung Quốc và cố gắng làm "cầu nối" để hàn gắn quan hệ. Nhà báo Mỹ Bernard Fall nhận xét: "Từ ngày có căng thẳng trong quan hệ Xô - Trung, Hà Nội đã khôn khéo chèo lái giữa các dòng nước khác chiều"⁽³⁴⁾.

Năm là, Hồ Chí Minh nêu tấm gương sáng về việc giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tiếp nhận và đóng góp khi thực hiện chiến lược đoàn kết quốc tế.

Là hiện thân của tinh thần quốc tế trong sáng, Hồ Chí Minh cho rằng: "Mình đã hưởng cái hay của người thì phải có cái hay cho người ta hưởng. Mình đừng chịu vay mà không có trả"⁽³⁵⁾. Vì thế, hoạt động ở đâu thì Hồ Chí Minh đều hết lòng tham gia vào phong trào cách mạng của nước đó. Trong quan hệ với Lào và Campuchia thì Người xác định rõ: "Giúp nhân dân nước bạn là tự mình giúp mình" Năm 1962, Người kêu gọi nhân dân Việt

Nam ủng hộ nhân dân Angiêri và nhân dân các nước khác ở châu Phi mới giải phóng. □Việt Nam vì thế giới và thế giới vì Việt Nam□ là thông điệp nhân văn trong tư tưởng đoàn kết quốc tế của Hồ Chí Minh. Nó góp phần tạo dựng một môi trường quốc tế hòa bình, tin cậy và tương trợ lẫn nhau để cùng tiến tới sự phồn vinh.

Sáu là, bằng đạo đức ngời sáng và sự tận hiến cho lợi ích nhân loại, Hồ Chí Minh góp phần làm cho thế giới hiểu đúng hơn về chủ nghĩa cộng sản, về những người cộng sản chân chính.

Hồ Chí Minh là nhà cách mạng rất đặc biệt: Lý tưởng nhưng thực tế, tận tụy nhưng không cuồng tín, giáo điều; nhân ái, vị tha nhưng không dễ khuất phục; yêu chuộng hòa bình nhưng kiên quyết chiến đấu đến cùng vì một nền hòa bình chân chính. Người cũng luôn tôn trọng quyền tự quyết giữa các dân tộc và luôn giáo dục cho nhân dân Việt Nam tình cảm quốc tế trong sáng. Đạo đức và sự nhiệt thành của chiến sỹ quốc tế Hồ Chí Minh lớn đến mức mỗi con người lương thiện trên thế giới này đều nhìn thấy trong Hồ Chí Minh một phần khát vọng của mình và đều hiểu rằng Hồ Chí Minh đã đấu tranh vì khát vọng đó. Ngay cả đối thủ của Hồ Chí Minh cũng vẫn phải kính trọng con người đấu tranh không mệt mỏi cho lý tưởng của mình. Hiếm có lãnh tụ nào được nhân dân thế giới tôn kính như Hồ Chí Minh và thông qua nhân cách ấy, không ít người ở ý thức hệ khác, đã có thiện cảm với chủ nghĩa cộng sản và những người cộng sản.

Trong cuộc đời 79 mùa xuân của mình, Hồ Chí Minh đã mang lại niềm tự hào cho rất nhiều người: Người Việt Nam tự hào vì Hồ Chí Minh là con người Việt Nam đẹp nhất; người châu Á tự hào vì Hồ Chí Minh là người châu Á của mọi thời đại; người cộng sản tự hào vì có một người cộng sản mẫu mực như Hồ Chí Minh □ Hiên ngang trọn đời mình cho một tương lai tốt đẹp của loài người, cho nên, Hồ Chí Minh luôn là biểu tượng cho những cuộc đấu tranh vì hạnh phúc và phẩm giá con người, đúng như Chủ tịch Hội đồng Hòa bình thế giới Rômet Chandra khẳng định: □Bất cứ nơi nào chiến đấu cho độc lập tự do, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Bất cứ nơi nào chiến đấu cho hòa bình và công lý, ở đó có Hồ Chí Minh và

ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Ở bất cứ đâu, nhân dân chiến đấu cho một thế giới mới, chống đói nghèo, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao □⁽³⁶⁾./

(1) Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin (2003), *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.27.

(2) Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2016), *Viện Hồ Chí Minh: Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., T.1, tr.47.

(3) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, T.11, tr.173.

(4) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H, T.12, tr.562.

(5) Phạm Văn Đồng (2012), *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.161.

(6) Dẫn theo: *Hồ Chí Minh trong kỷ ức bạn bè quốc tế*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2009, tr.54.

(7), (8), (10), (11), (15), (22), (23), (27), (32) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., T.1, tr.287, 491, 487, 463, 511, 47, 510, 296, 208.

(9) Hồ Chí Minh (1970), *Vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, H., tr.313.

(12), (13), (16), (28) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., T.2, tr.312, 310, 329, 138.

(14), (29) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., T.7, tr.385, 445.

(17) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H., T.10, tr.12.

(18) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H., T.5, tr.256.

(19) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H., T.4, tr.523.

(20), (31) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H., T.6, tr.46, 130.

(21) Võ Nguyên Giáp (1970), *Hồ Chí Minh - nhà chiến lược thiên tài, người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam*. Nxb. Sự thật, H., tr.9.

(24), (26) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., T.15, tr.668, 392.

(25) Lady Borton (2012), *Hồ Chí Minh - Một hành trình*, Nxb. Thế giới, H., tr.150.

(30) Trích xã luận báo Chiến đấu (Công gô), số đặc biệt ra ngày 12/9/1969, in trong *Hồ Chí Minh trong kỷ ức bạn bè quốc tế*, Nxb CTQG, H, 2009, tr.50.

(33) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H., T.12, tr.724.

(34) Bernard Fall (2004), *Những suy nghĩ cuối cùng về một cuộc chiến tranh*, Nxb. Công an nhân dân, tr.146.

(35) Báo cứu quốc ngày 9/10/1945.

(36) Báo Nhân Dân, ngày 21/5/1980